

**CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**  
Số tuần : 4 tuần từ ngày 16/12 /2024 đến ngày 10/1/ 2025

TT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>* Phát triển vận động</b>				
1	1. Trẻ có khả năng thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra phía trước - Lưng, bụng, lườn: Vặn người sang 2 bên - Chân: ngồi xuống, đứng lên	* Bài thể dục sáng; Bài tập phát triển chung - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra phía trước - Lưng, bụng, lườn: Vặn người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	
2	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi có mang vật trên tay.	- Đi có mang vật trên tay	* Chơi- tập có chủ định: - Đi có mang vật trên tay	
3	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt ném bóng vào đích xa 1-1,2m	- Ném bóng vào đích xa 1-1,2 m	* Chơi- tập có chủ định: - Ném bóng vào đích xa 1-1,2 m	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò, trườn qua vật cản	- Bò, Trườn qua vật cản	* Chơi - Tập có chủ định: - Bò, Trườn qua vật cản	
5	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật qua các vòng	- Bật qua các vòng	* Chơi - Tập có chủ định: - Bật qua các vòng	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo".	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau	* HĐ chơi: Chơi theo ý thích - Chơi-tập ở mọi lúc mọi nơi	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Nặn con giun; Xâu vòng con vật	- Nhón nhặt đồ vật - Tập xâu, luồn dây: Xâu vòng con vật - Chồng, xếp 5-6 khối: Xếp ao cá	* Chơi - tập có chủ định HĐVĐV - Nặn con giun - Xếp đường cho các con vật - Xếp ao cá - Xâu vòng con vật	
<b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>				
11	- Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy	- Luyện tập một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; Rửa	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Trẻ ăn xong nhắc nhở trẻ	

	nước uống, đi vệ sinh...).	tay trước khi ăn và mọi lúc; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.	cất đồ dùng vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng, uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định.	
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>				
15	- Trẻ biết nhìn, nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của Con gà- con vịt; Con chó - con mèo ; Con cá - con cua ; Con voi - con hổ	- Nghe và nhận biết tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Nhìn, để nhận biết đặc điểm nổi bật, của một số con vật quen thuộc	* Chơi - tập có chủ định Nhận biết: - Con gà- con vịt - Con chó - con mèo - Con cá - con cua - Con voi - con hổ	
19	- Trẻ biết nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của 1 số con vật quen thuộc	* Hoạt động chơi : giờ đón trẻ xem tranh về 1 số con vật	
21	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ	- Vị trí trong không gian (Trên-dưới; Trước-sau) so với bản thân trẻ. - Số lượng một – nhiều. - Kích thước to - nhỏ	* Hoạt động chơi: Chọn con vật to- nhỏ	
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau:VD: Vàng ạ - Trả lời các câu hỏi về chuyện “ Quả trứng”	* Chơi - tập có chủ định Truyện : Quả trứng	
25	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau: Tỏa nắng..	* Chơi - tập có chủ định: + Thơ: Con mèo	
26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo..	- Nghe các bài thơ + Đọc các đoạn thơ: Con mèo, con voi, con cá vàng + Đồng dao: Con vôi con voi	* Chơi - tập có chủ định: + Thơ: Con mèo, con voi, con cá vàng + Đồng dao: Con vôi con voi, con gà cục tác cục te, con mèo mà trèo cây cau, con cua mà có 2 càng	
27	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ nơi hoạt động, đặc điểm quen thuộc	- Đọc các bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3-4 tiếng trong bài thơ: Con mèo, con voi, con cá vàng	* Chơi - tập có chủ định: + Thơ: Con mèo, con voi, con cá vàng	
28	- Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục	- Sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động	* Hoạt động chơi - Đón trả trẻ	

	<p>đích khác nhau..</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào hỏi, trò chuyện.</li> <li>- Bày tỏ nhu cầu của bản thân.</li> <li>- Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?”...</li> </ul>	<p>quen thuộc trong giao tiếp: Con gà màu vàng; chạy..</p>	<p>- Xem tranh ảnh về các con vật sống trong gia đình</p>	
29	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Dạ vâng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi:</li> <li>- Góc phân vai: Bán hàng</li> </ul>	
30	<p><i>Trẻ thích xem tranh ảnh...có thể biết lật mở từng trang khi : đọc sách</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe khi người lớn đọc sách.</li> <li>- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh</li> <li>- Tự lật mở sách khi “đọc sách”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ. Nghe cô giáo đọc sách, chuyện về chủ đề</li> </ul>	

#### 4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ

35	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Trẻ có thể biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Hoạt động chơi:</b></li> <li>- <b>Thao tác vai:</b> Bán hàng</li> <li>- <b>HDVĐV:</b> Xếp hình</li> </ul>	
36	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan tâm đến các vật nuôi trong gia đình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi - tập có chủ định</li> <li>Nhận biết:</li> <li>- Con gà, con vịt, con chó</li> </ul>	
38	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi rong các góc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi</li> <li>- Chơi: Bán hàng</li> </ul>	
39	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi</li> <li>- Thao tác vai: Bán hàng</li> <li>- HDVĐV: Xâu vòng con vật; Nặn con giun.</li> <li>- Kéo dây xe, bóng</li> <li>* TCVĐ:</li> <li>- Mèo và chim sẻ</li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trời nắng trời mưa</li> <li>- Kiến về tổ</li> <li>- Cò bắt ếch</li> </ul>	
40	- Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản trong sinh hoạt ở gia đình, trong nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động chơi - tập ở mọi lúc mọi nơi</li> <li>- Lấy cát đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định</li> </ul>	
41	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Con gà trống; Là con mèo; Vận động: Đàn vịt con, Trời nắng trời mưa, Nhong nhong nhong.</li> <li>- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ: Rửa mặt như mèo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi - tập có chủ định</li> <li>- Nghe hát, nghe nhạc: Rửa mặt như mèo</li> <li>- Hát: Con gà trống; Là con mèo</li> <li>- Vận động: Đàn vịt con, Trời nắng trời mưa, Nhong nhong nhong.</li> </ul>	
42	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt ch ngoạc).).	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình: Nặn con giun</li> <li>+ Xếp đường cho các con vật</li> <li>- Xem tranh: Về các con vật</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chơi - tập có chủ định</li> <li>- HĐVĐV</li> <li>+ Nặn con giun</li> <li>+ Xếp đường đi cho các con vật</li> <li>+ Xếp ao cá</li> <li>- HĐC: Xem tranh, về các con vật</li> </ul>	

### **CHUẨN BỊ**

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề: Những con vật đáng yêu.
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu chuyện... liên quan đến chủ đề : Những con vật đáng yêu.
- Đàn, đài, băng cát xéc, hoa cài tay, đủ cho trẻ.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: Những con vật đáng yêu.

### **MỞ CHỦ ĐỀ**

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề: Những con vật đáng yêu
- Trò chuyện với trẻ về đồ dùng: Những con vật đáng yêu
- Cho trẻ nghe các bài hát, xem băng nói về các con vật có trong chủ đề
- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, câu chuyện, đồng dao về chủ đề
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chủ đề

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Đào Thắm

